

Bản án số: 07/2025/DS-ST
Ngày 16 - 01 - 2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Kiều Thị Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn.
2. Ông Tô Văn Nhung.

Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Kim Ngân, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Vào ngày 16 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 825/2024/DS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 512/2024/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2025/QĐST- DS ngày 08 /01/2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần N1 (V); trụ sở: Số A đường T, Phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đỗ Huy B; chức vụ: Phó Trưởng phòng khách hàng bán lẻ; địa chỉ: Số A đường Đ, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương là đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 141/UQ-NBD-KHBL ngày 14/11/2024). Vắng mặt.

- *Bị đơn:* Bà Ngô Hoàng T, sinh năm 2003; địa chỉ: Số C khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 14/11/2024, lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 16/11/2022, Ngân hàng TMCP N1 – Chi nhánh N2 thực hiện giao dịch tín dụng cho vay theo yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế với bà Ngô Hoàng T, có hạn mức tín dụng 20.000.000 đồng, lãi suất cho vay thay đổi theo thông báo của Ngân hàng G trong sao kê. Phí không thanh toán đủ số tiền tối thiểu là 3% trị giá thanh toán tối thiểu chưa thanh toán, tối thiểu là 100.000 đồng, trong đó trị giá thanh toán tối thiểu = [(số dư nợ cuối kỳ sao kê ngoài trả góp x 10%) + số tiền thanh toán tối thiểu của các kỳ sao kê trước chưa trả + Số tiền sử dụng vượt hạn mức tín dụng trong kỳ sao kê (nếu có) + Các khoản trả góp định kỳ (nếu có)]. Phí rút tiền mặt là 3.64% số tiền giao dịch (tối thiểu 45.454 đồng/giao dịch), chưa bao gồm VAT. Phí vượt hạn mức từ 01 đến 05 ngày là 08%/năm (số tiền vượt hạn mức), 06 đến 15 ngày là 10%/năm (số tiền vượt hạn mức), từ ngày thứ 16 trở đi là 15%/năm (số tiền vượt hạn mức). Không có tài sản bảo đảm cho khoản nợ vay.

Quá thời hạn trả nợ đến nay, Ngân hàng TMCP N1 – Chi nhánh N2 đã nhiều lần gửi văn bản và liên hệ làm việc đề nghị trả nợ nhưng bà Ngô Hoàng T không thực hiện nghĩa vụ của mình. Bà Ngô Hoàng T liên tiếp vi phạm nghĩa vụ đã cam kết với Ngân hàng, cố tình không hợp tác, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, không phối hợp xử lý tài sản làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng gây khó khăn lớn cho công tác thu hồi vốn của Nhà nước và quá trình xử lý, thu hồi nợ của Ngân hàng. Do vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Ngô Hoàng T phải trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền tạm tính đến ngày 15/01/2025 là 33.250.072 đồng, bao gồm: nợ gốc thẻ tín dụng 19.831.034 đồng, lãi thẻ tín dụng 4.341.917 đồng, phí không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu 8.114.304 đồng, phí vượt hạn mức 862.817 đồng, phí vượt thường niên 100.000 đồng. Đồng thời, bị đơn còn phải thanh toán tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế, kể từ ngày 16/01/2025 cho đến ngày thực tế trả hết nợ cho Ngân hàng.

- Đối với bị đơn bà Ngô Hoàng T:

Tòa án đã triệu tập hợp lệ để cung cấp bản tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vào ngày 20/12/2024; tham gia phiên tòa vào ngày 08/01/2025 và ngày 16/01/2025 nhưng vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ cho Tòa án hay yêu cầu triệu tập thêm người tham gia tố tụng.

- Ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An:

Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự. Bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, 228 và 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định. Về nội

dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền theo thỏa thuận tại yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế V1 kèm hợp đồng mà bị đơn đã ký với nguyên đơn ngày 16/11/2022. Việc ký kết yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế V1 kèm hợp đồng được ký giữa Chi nhánh N2 của Ngân hàng thương mại cổ phần N1 có trụ sở tại số A, đường Đ, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương vì vậy quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” và thuộc thẩm quyền giải quyết Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương được quy định tại Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng và khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Bị đơn bà Ngô Hoàng T đã được Tòa án triệu tập để tham gia phiên tòa vào các ngày 08/01/2025 và ngày 16/01/2025 nhưng bà T vắng mặt không rõ lý do. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quá trình tố tụng, bà Ngô Hoàng T đã được Tòa án triệu tập để cung cấp bản tự khai trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và tham gia phiên hòa giải nhưng bà T vắng mặt không rõ lý do. Bị đơn không cung cấp bất cứ chứng cứ nào đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì vậy Tòa án căn cứ vào chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xét yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế ngày 16/11/2022 giữa Ngân hàng với bà Ngô Hoàng T thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Ngô Hoàng T sử dụng thẻ tín dụng quốc tế số tiền 76.293.418 đồng, đã thanh toán số tiền 56.462.384 đồng nợ gốc, tổng dư nợ gốc còn lại là 19.831.034 đồng và từ tháng 11/2023 cho đến nay bà Ngô Hoàng T không tiếp tục thanh toán tiền gốc, lãi là vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận.

[2.3] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn thanh toán khoản nợ tính đến hết ngày 15/01/2025 là

33.250.072 đồng, bao gồm: nợ gốc thẻ tín dụng 19.831.034 đồng, lãi thẻ tín dụng 4.341.917 đồng, phí không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu 8.114.304 đồng, phí vượt hạn mức 862.817 đồng, phí vượt thường niên 100.000 đồng. Đồng thời, bị đơn còn phải thanh toán tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế, kể từ ngày 16/01/2025 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ cho Ngân hàng.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Tòa án nên chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Ngô Hoàng T phải chịu theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 40, Điều 91, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng;

Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng N3 quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần N1 đối với bị đơn bà Ngô Hoàng T về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Buộc bà Ngô Hoàng T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N1 khoản nợ theo Yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế ngày 16/11/2022, tính đến ngày 15/01/2025 là 33.250.072 đồng, bao gồm: nợ gốc thẻ tín dụng 19.831.034 đồng, lãi thẻ tín dụng 4.341.917 đồng, phí không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu 8.114.304 đồng, phí vượt hạn mức 862.817 đồng, phí vượt thường niên 100.000 đồng. Đồng thời, bị đơn còn phải thanh toán tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế, kể từ ngày 16/01/2025 cho đến khi bà Ngô Hoàng T thanh toán xong các khoản nợ theo Yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế ngày 16/11/2022.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Ngô Hoàng T phải chịu 1.662.503 (một triệu sáu trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm lẻ ba) đồng. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N1 756.117 (bảy trăm năm mươi sáu ngàn một trăm mười bảy) đồng tiền tạm

ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001944 ngày 22/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

4. Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- CCTHA DS thành phố Dĩ An (01);
- Đương sự (02);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kiều Thị Uyên